

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HNGĐ-ST

Ngày 25-01-2021

V/v ly hôn và tranh chấp nuôi  
con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đỗ Văn Vinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Tâm;

- Bà Phạm Thị Khanh;

***-Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện  
Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà:***  
Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 294/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc “ly hôn và tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị D; trú tại: Thôn Th Kh, xã Th L, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xử vắng mặt.

*Bị đơn:* Anh Phạm Đình Tr; trú tại: Thôn Th Kh, xã Th L, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn chị Phạm Thị D trình bày: Chị và anh Phạm Đình Tr kết hôn với nhau tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Lương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 05 tháng 10 năm 2004. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình động viên khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2020, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ

chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Đình Tr.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Huyền Trang, sinh ngày 23-12-2004 và Phạm Đình Gia, sinh ngày 10-3-2010. Hiện nay cả hai con chung đang ở với chị. Khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị xin tự giải quyết với anh Tr.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Anh Phạm Đình Tr xác nhận về thời gian, hoàn cảnh và điều kiện kết hôn như chị D trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh nghi ngờ chị D có quan hệ bất chính với người khác. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình động viên khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân với nhau từ đầu năm 2020, không quan tâm đến nhau. Nay chị D xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh xác nhận về con chung như chị D trình bày là đúng. Trường hợp ly hôn anh đề nghị giải quyết theo nguyện vọng của con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh xin tự giải quyết với chị D.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Phạm Thị D được ly hôn với anh Phạm Đình Tr. Về con chung: Giao con chung Phạm Huyền Trang, sinh ngày 23-12-2004 và Phạm Đình Gia, sinh ngày 10-3-2010 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Tài sản chung không xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Phạm Đình Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Th L, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa chị Phạm Thị D và anh Phạm Đình Tr thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị D và anh Phạm Đình Tr đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Phạm Thị D và anh Phạm Đình Tr .

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Phạm Thị D và anh Phạm Đình Tr phát sinh từ ngày 05-10-2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Lương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị D yêu cầu được ly hôn. Anh Tr xác định vợ chồng có mâu thuẫn, chị D xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2020 không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho chị Phạm Thị D được ly hôn với anh Phạm Đình Tr theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Huyền Trang, sinh ngày 23-12-2004 và Phạm Đình Gia, sinh ngày 10-3-2010. Ly hôn, chị D đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh Tr đề nghị giải quyết theo nguyện vọng của con chung. Tòa xét, cả hai con chung đang ở với chị D và có nguyện vọng muốn được ở với chị D, chị D có chỗ ở và thu nhập ổn định. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu giải quyết về con của chị D là phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Không xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Phạm Thị D phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Phạm Thị D được ly hôn anh Phạm Đình Tr.

2. Về con chung: Giao con chung Phạm Huyền Trang, sinh ngày 23-12-2004 và Phạm Đình Gia, sinh ngày 10-3-2010 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng

đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không xét giải quyết.

4. Án phí: Chị Phạm Thị D phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị D đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 17339 ngày 06-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị D đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Thanh Lương, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Văn Vinh**